TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2022/HS-ST
Ngày: 15 - 12 -2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Đô;**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phan Quốc Tiến;**

2. Bà **Nguyễn Thị Phượng;**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đào Kim Xoa** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Tâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Duy K. Sinh năm: 1990; Tên gọi khác: Không; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khóm A, thị trấn M, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp; Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Con ông: Lê Hồng P, sinh năm: 1966; Con bà: Nguyễn Thị K, sinh năm: 1966; Vợ tên: Nguyễn Thị Hướng D, sinh năm 1994; Có 01 con sinh năm 2015; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

** Người bị hại:* **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1982 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1/ **Nguyễn Thị Bé B**, sinh năm 1950 (có mặt).

2/ **Nguyễn Thị Thùy T,** sinh năm 1977(vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ **Ngô Kim Y**, sinh năm 1957 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

** Người làm chứng:*

1/ **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ, ngày 15/5/2022, Lê Duy K điều khiển xe ô tô biển số 66A- 055.47 (xe do Ngô Kim Y đứng tên chủ sở hữu) chạy trên tuyến đường ĐT 846 hướng xã P, huyện Cao Lãnh đi xã M, huyện Tháp Mười. Khi đến địa phận ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh do tránh xe ngược chiều không đúng quy định, chạy lấn sang phần đường bên trái theo hướng di chuyển nên phần đầu phía trước bên phải xe ô tô đã đụng trực diện vào xe mô tô biển số 66F1- 757.74 do Nguyễn Văn L điều khiển chạy theo hướng ngược lại làm cho xe mô tô và người ngã xuống đường. Hậu quả, L bị thương nặng được người dân đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Tháp cấp cứu, đến khoảng 06 giờ ngày 16/5/2022 tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 170 ngày 20/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Văn L: Nạn nhân chết do: Chấn thương sọ não nặng/Shock đa chấn thương.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 18 giờ ngày 15/5/2022 xác định như sau: Mặt đường nơi xảy ra tai nạn rộng 7,0 mét, đường bê tông nhựa, đường thẳng, mặt đường bằng phẳng tầm nhìn không bị hạn chế, đường khô, đường hai chiều có vạch kẻ đường đứt quản, chia thành hai phần đường, hiện trường nằm bên lề trái hướng P đi T.

Từ kết quả khám nghiệm hiện trường xác định lỗi chính trong vụ tai nạn giao thông là do Lê Duy K điều khiển điều khiển xe ô tô tránh xe đi ngược chiều không đúng quy định (đã vi phạm vào khoản 1, Điều 17 Luật giao thông đường bộ) để xảy ra tai nạn giao thông gây hậu quả làm nạn nhân Nguyễn Văn L tử vong.

Cơ quan điều tra tạm giữ của Lê Duy K: Xe ô tô biển số 66A- 055.47; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 01288; Giấy chứng nhận kiểm định số 8300057; Giấy phép lái xe hạng C số 870088006595 mang tên Lê Duy K; Camera nhãn hiệu FULLHD kèm theo thẻ nhớ. Tạm giữ của Nguyễn Văn L xe mô tô biển số 66F1- 757.74.

Quá trình điều tra, bà Nguyễn Thị Bé B và chị Nguyễn Thị Thùy T là đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu Lê Duy K bồi thường chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần, tiền sửa chữa xe mô tô và các chi phí hợp lý khác với số tiền 96.000.000 đồng, K đồng ý. Hiện nay, bà Nguyễn Thị Bé B đã nhận 46.000.000

đồng và chị T nhận 50.000.000 đồng xong không yêu cầu gì thêm, đồng thời làm đơn bãi nại xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Lê Duy K.

Đối với xe ô tô biển số 66A- 055.47; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 01288; Giấy chứng nhận kiểm định số 8300057; Camera nhãn hiệu FULLHD kèm theo thẻ nhớ, Cơ quan Điều tra đã tiến hành trao trả lại bà Ngô Kim Y xong. Đồng thời, bà Y không yêu cầu K bồi thường gì.

Đối với xe mô tô biển số 66F1- 757.74 Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho chị Nguyễn Thị Thùy T.

Tại Cáo trạng số 48/CT-VKSHCL ngày 28/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Lê Duy K về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Duy K phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Duy K với mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 870088006595 mang tên Lê Duy K.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận, đối đáp gì. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Duy K đã thừa nhận hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 48/CT-VKSHCL ngày 28/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng. Vào khoảng 16 giờ, ngày 15/5/2022, K điều khiển xe ô tô biển số kiểm soát 66A-055.47 chạy trên đường ĐT 846 hướng xã P, huyện Cao Lãnh đi xã M, huyện Tháp Mười. Đến khu vực ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, do tránh xe đi ngược chiều không đúng quy định khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ nên đã đụng vào xe mô tô biển số 66F1-757.74 do Nguyễn Văn L điều khiển. Hậu quả làm Nguyễn Văn L tử vong vào lúc 06 giờ, ngày 16/5/2022.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hiện trường xảy ra vụ tai nạn, kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Duy K đã cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Xét hành vi của bị cáo Lê Duy K, khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bản thân bị cáo đã học tập và được cấp giấy phép lái xe theo quy định nhưng bị cáo điều khiển xe không tuân thủ đúng quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, cụ thể: tại khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ quy định: *"...1. Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình...."*. Tuy nhiên, bị cáo không thực hiện đúng quy định, đã đụng xe mô tô chạy ngược chiều gây hậu quả chết người, đây là nguyên nhân chính gây ra vụ tai nạn giao thông như đã nêu trên.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tâm lý người dân khi tham gia giao thông, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do vậy, đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi sự việc xảy ra thì bị cáo đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả cho phía gia đình của người bị hại xong và được đại diện bị hại làm đơn xin bãi nại; gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế được địa phương xác nhận, đây là những

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, khi lượng hình cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[8] Bị cáo có khó khăn về kinh tế được đia phương xác nhận nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và truy tố, bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong, phía đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho giấy phép lái xe cho bị cáo.

[11] Về án phí: Căn cứ quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21; khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Duy K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy Cáo trạng số 48/CT-VKSHCL ngày 28/10/2022 và bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và xử lý vật chứng là có căn cứ pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Duy K** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Căn cứ pháp luật và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Duy K 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong, nên không đặt vấn đề xem xét.

4. Về xử lý vật chứng*:* Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Lê Duy K 01 giấy phép lái xe hạng C số 870088006595, mang tên Lê Duy K.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Lê Duy K phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đại diện của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Đô

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 68/2022/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp đã xử:

Lê Duy K. Sinh năm: 1990; Tên gọi khác: Không; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khóm 2, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp; Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Con ông: Lê Hồng Phương, sinh năm: 1966; Con bà: Nguyễn Thị Khâm, sinh năm: 1966; Vợ tên: Nguyễn Thị Hướng Dương, sinh năm 1994; Có 01 con sinh năm 2015; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

** Người bị hại:* **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1982 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1/ **Nguyễn Thị Bé Ba**, sinh năm 1950.

2/ **Nguyễn Thị Thùy Trang**, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: Ấp 3, xã Ba Sao, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ **Ngô Kim Yến**, sinh năm 1957.

Địa chỉ: số 23/2, tổ 2, ấp Bình Hưng, xã Bình Thạnh, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

** Người làm chứng:*

1/ **Nguyễn Văn Nhứt**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Ấp 3, xã Ba Sao, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Duy K** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Căn cứ pháp luật và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Duy K 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong, nên không đặt vấn đề xem xét.

4. Về xử lý vật chứng*:* Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Lê Duy K 01 giấy phép lái xe hạng C số 870088006595, mang tên Lê Duy K.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Lê Duy K phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đại diện của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Hội thẩm nhân dân	**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
(đã ký)	(đã ký)
Nguyễn Thị Phượng – Phan Quốc Tiến	**Trần Văn Đô**

Để thi hành

Cao Lãnh, ngày 16 tháng 01 năm 2023

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH

THẨM PHÁN

Trần Văn Đô